TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày 12-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Thẩm phán: Ông Vũ Đức Long.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Chín, bà Lý Thị Tuyến, bà Vũ Thị Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải –Thẩm tra viên TAND tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Toàn, bà Phạm Thị Thu Thuỷ – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/ QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Chang A C**, sinh năm 1974 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT: Bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Chang A K (đã chết) và con bà Vàng Thị G (đã chết). Có vợ Giàng Thị M, sinh năm 1985 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

- Tiền án: 05 tiền án.

+ Bản án số 37/2011/HSST ngày 29/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Chang A C 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 46/2023/HS-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Chang A C 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 27/HSST, ngày 09/01/2004 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Chang A C 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 03/HSST, ngày 24/10/2006 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p, k khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Chang A C 42 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 02/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Chang A C 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hiện các bản án trên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 18/HSST ngày 17/6/1999 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 xử phạt Chang A C 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo Chang A C1 bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 22/7/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Chang A M1,** sinh năm 1980 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT bản Can Hồ, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin lành; Con ông Chang A S (đã chết) và con bà Cứ Thị D (đã chết); Có vợ: Cứ Thị M2, sinh năm: 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Chang A M1 bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 22/7/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Bị cáo **Sùng A P**; sinh năm 1987 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT: bản Trung Chải, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Sùng A S1 (đã chết) và con bà Lù Thị N, sinh năm: 1959; Có vợ Thào Thị C2, sinh năm: 1998 (Đã ly hôn), con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

+ Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 877a/QĐ-XPHC ngày 23/12/2022 của Công an phường T, thành phố L xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ, danh dự nhân phẩm của người khác;

+ Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 03/01/2023 của Công an thành phố L xử phạt Sùng A P 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Nhân thân:

+ Bản án số 01/2008/HSST ngày 17/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 123, điểm p, k khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Sùng A P 04 tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật. Hiện đã được xóa án tích.

+ Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 02/12/2022 của Công an xã S, thành phố L xử phạt Sùng A P Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện đã được xoá tiền sự.

Bị cáo Sùng A P bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 14/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh L. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người bào chữa cho các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P:* Ông Lê Mạnh H - Trợ giúp viên pháp lý của trung trâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Giàng Thị M, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Chị Cứ Thị M2, sinh năm 1982. (có mặt)

Địa chỉ: Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Chị Chang Thị S2, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

** Người phiên dịch tiếng Mông:* Anh Kháng A T, sinh năm: 2004. (có mặt)

Địa chỉ: Bản P, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

** Người được toà án triệu tập:*

- Anh Chang A K1, sinh năm 1990. (vắng mặt)

- Anh Chang A C3, sinh năm 1981. (có mặt)

Đều cùng địa chỉ: Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đầu tháng 07 năm 2023, Chang A Mang quen một người đàn ông tên C4 (*bị can không rõ nhân thân lai lịch*), được C4 cho biết đang có nhu cầu mua 02 bánh Heroine với giá 280 triệu đồng, M1 đồng ý tìm người có Heroine để bán cho C4. Ngày 13/7/2023, Chang A M1 liên lạc qua M3 và điện thoại nhờ Sùng A P tìm người có Heroine để bán cho C4, P đồng ý rồi đến bản Thèn Thầu, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu gặp Chang A C1 nói về việc người quen của Chang A muốn mua 02 bánh Heroine với giá 280 triệu đồng. Vì trước đó Chang A C1 đã mua được của một người phụ nữ (*không rõ nhân thân, lý lịch*) 02 bánh Heroine với giá 201 triệu đồng đem về cất giấu tại bụi cây ven đường gần Ủy ban nhân dân xã K, huyện T nên khi được Sùng A P đặt vấn đề thì C1 đồng ý bán.

Đến ngày 22/7/2023, Chang A C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1-567.51 đến lấy 02 bánh Heroine đã giấu từ trước, treo ở móc treo phía trước bên trái xe môtô rồi đến khu vực ngã tư Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu hẹn gặp M1, P. Tại đây cả ba thống nhất đem 02 bánh Heroine bán cho C4 với giá 280.000.000 đồng, chia nhau tiền lời nhưng sau đó M1 gọi điện thoại cho C4 báo giá bán 02 bánh Heroine là 300 triệu đồng để hưởng lợi riêng số tiền 20 triệu đồng, được C4 đồng ý mua và hẹn địa điểm giao dịch mua bán Heroine tại khu vực cây xăng thuộc bản Nà Bỏ, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Thống nhất xong, M1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1-631.73 đi trước dẫn đường, P điều khiển xe mô tô kiểm soát 25B1-705.60 đi giữa còn C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1-567.51 cầm theo 02 bánh Heroine đi sau cùng đến điểm hẹn để giao dịch mua bán Heroine. Khi cả ba vừa dừng xe gặp C4 chưa kịp giao dịch mua bán Heroine thì bị Tổ công tác Công an xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang đối với Chang A, Chang A M1 và thu giữ 02 bánh Heroine cùng một số đồ vật, tài sản khác vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 22/7/2023, còn C4 và Sùng A P bỏ chạy thoát. Ngày 14/8/2023, Sùng A P đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, niêm phong vật chứng, trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 60/KLGĐ ngày 23/7/2023 của người giám định theo vụ việc thuộc Công an huyện T kết luận: "*Hai bánh chất bột ép màu trắng thu giữ của Chang A, Chang A M1 có tổng khối lượng là 706,09 gam".*

Tại bản Kết luận giám định số 912/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh L kết luận: "*02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma tuý, loại Heroine".*

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 704,61 gam Heroine còn lại sau giám định.

-01 xe mô tô nhãn hiệu Win Detech màu xanh, đen, biển kiểm soát 25B1-631.73. Xe có số khung: RPEXCJ3PEKA323304; số máy: VDEJQ154FMJ-1323304. Xe cũ đã qua sử dụng **.**

-01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-567.51. Xe có số khung: RLHJA3823GY162421; số máy: JA38E-0350408. Xe cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia loại có phím bấm, số sê-ri 1: 357331089893083; số sê-ri 2: 357336085315080. Điện thoại gắn một sim vinaphone, số thuê bao 0855631194. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

-01 (một) chiếc điện thoại di động lưng màu xanh nhãn hiệu Vivo loại có màn hình cảm ứng. Điện thoại có số IMEI1: 862310058581992; IMEI2: 862310058581984. Điện thoại có gắn hai sim: một sim vinaphone, số thuê bao 0848.714012 và một sim vinaphone số thuê bao: 0854.427.240. Điện thoại có ốp lưng nhựa đỏ màu xanh xám. Điện thoại đã qua sử dụng.

-01 điện thoại IPHONE 6

-01 túi đựng áo mưa màu vàng.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-P1 ngày 01/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 40, Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Chang A C1 tử hình. Áp dụng thêm Điều 56/Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt 07 năm tù đối với C6 tại bản án Hình sự số 46/2023/HS-ST ngày 21/6/2023 của TAND huyện Tam Đường về tội mua bán trái phép chất ma túy tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc Chang A phải chấp hành hình phạt tử hình. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, Điều 40/ Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Sùng A P tử hình. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, Điều 40/ Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Chang A M1 tử hình. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô BKS 25 B1-631.73; 01 xe mô tô BKS 25B1-567.51. 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia loại có phím bấm. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại màn hình cảm ứng. 01 điện thoại di dộng Iphone 6, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng.Tịch thu tiêu huỷ: 704,61 gam Heroin còn lại sau giám định. 01 túi đựng áo mưa màu vàng.

Người bào chữa cho các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P phát biểu quan điểm bào chữa : Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số nhận thức hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình khó khăn, là hộ cận nghèo, bị cáo Chang A M1 có nhân thân tốt. Chang A C1 và Sùng A P đều tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra triệt phát một số tụ điểm ma túy và một số vụ án ma túy lớn, có công văn xin giảm nhẹ hình phạt cho 2 bị cáo của cơ quan điều tra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng b khoản 4 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, áp dụng thêm điểm t điều 51 đối với bị cáo C1 và bị cáo P, áp dụng Điều 3, Điều 39 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án tù chung thân, miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, trả lại cho chị Giàng Thị M một xe mô tô BKS 25 B1-567.51, trả lại cho chị Cứ Thị M2 một xe mô tô BKS 25B1-631.73.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Chang Thị S2 có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra chị S2 trình bày chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE RSX BKS 25B1-705.60 là tài sản hợp pháp của chị S2. Chị cho bị cáo Sùng A P mượn xe đi chợ, đến khi cơ quan điều tra triệu tập chị mới biết bị cáo lấy xe của chị đi mua bán ma tuý, chị không biết việc bị cáo P sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị vì vậy chị không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị M khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WARE RSX BKS 25B1-567.51 là tài sản chung của gia đình chị. Nay chị có nguyện vọng được xin lại chiếc xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cứ Thị M2 khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win Detech BKS 25B1-631.73 là tài sản chung của gia đình, phục vụ cuộc sống sinh hoạt của gia đình. Nay chị có nguyện vọng được xin lại chiếc xe.

Những người được toà án triệu tập Chang A C3 tại phiên tòa khai nhận không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Chang A C1. Chang A K1 tại hồ sơ vụ án có lời khai không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Chang A C1

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vì mục đích vụ lợi nên sau khi bàn bạc thống nhất cùng nhau, vào hồi 19 giờ 15 phút ngày 22/7/2023, tại đường liên xã B thuộc địa phận bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu, các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P đang thực hiện hành vi bán trái phép 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 706,09 gam cho một người đàn ông tên là C4 nhưng chưa kịp bán thì bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu phát hiện, lần lượt bắt giữ đối với C1, M1, P và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Chang A C1, Chang A M1, Sùng A P đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Do đó quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Về ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử khi lượng hình cần xem xét đến hoàn cảnh, nhận thức pháp luật của các bị cáo để cho các bị cáo được hưởng mức án tù chung thân là không có căn cứ nên hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, vì hám lời bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Chang A C1, Sùng A P có nhân thân xấu tuy nhiên các bị cáo Chang A, Chang A mang, Sùng A P đều xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo khổ, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao, biên giới, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Chang A C1 không biết chữ, bị cáo Chang A M1, Sùng A P chỉ học hết lớp 2 và lớp 6 nên sự nhận thức và hiểu biết pháp luật còn có nhiều hạn chế. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, sau khi khởi tố vụ án bị cáo P đã ra đầu thú. Vì vậy các bị cáo Chang A C1, Chang A M1, Sùng A P được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị

cáo Chang A C1, Sùng A P tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc điều tra phát hiện tội phạm, cơ quan điều tra có công văn đề nghị giảm hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo C1, P theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tỉnh tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chang A C1 có 05 tiền án đều về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích;. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 05 lần bị TAND xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, 01 lần xử phạt về tội trộm cắp tài sản, Chang A hiện đang phải chấp hành hình phạt 07 năm tù tại Bản án số 46/2023/HS-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để quyết tâm cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục tái phạm với tính chất đặc biệt nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Chang A M1, Sùng A P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự tuy nhiên bị cáo Sùng A P có 2 tiền sự, có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị kết án và đã được xóa án tích.

Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Chang A M1 là người khởi xướng và kết nối, thực hành tích cực trong việc mua bán Heroin giữa C4 với các bị cáo nên Mang có vai trò tích cực nhất, các bị cáo Chang A, Sùng A P có vai trò thực hành, giúp sức. Chang A C1 là người có 02 bánh ma túy với trọng lượng 706,09g mang đi bán, Số lượng ma túy các bị cáo mua bán là 706,09 gam Heroin, nếu không được phát hiện thu giữ sẽ gây ra hậu quả vô cùng lớn, gây mất trật tự, trị án trên địa bàn, làm gia tăng số người nghiện ma túy, ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe con người. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội, và các tội phạm khác trong cộng đồng dân cư. HĐXX thấy không có khả năng cải tạo các bị cáo, cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo là tước bỏ quyền được sống của các bị cáo mới đủ sức răn đe, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định lẽ ra còn phạt tiền đối với các bị cáo nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, lao động làm nương rẫy nên Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu huỷ vật là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng gồm: Cần tịch thu tiêu hủy: 704,61 gam Heroin còn lại sau giám định, 01 túi đựng áo mưa màu vàng.

Xét 2 chiếc xe mô tô, 3 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo là công cụ phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tôi nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước cụ thể:

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước:

01 xe mô tô nhãn hiệu Win Detech màu xanh, đen, biển kiểm soát 25B1-631.73;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-567.51.

01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia loại có phím bấm.

01 (một) chiếc điện thoại di động lưng màu xanh nhãn hiệu Vivo loại có màn hình cảm ứng.

01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen nâu.

[5] Về án phí hình sự: Áp dụng quy định tại điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về các nội dung liên quan đến vụ án:

- Đối với người nam giới tên C4 sử dụng số điện thoại 0925.716.437 để liên lạc mua bán Heroine với các bị can, kết quả tra cứu xác định số thuê bao trên do anh Trương Tất H1, sinh năm 1999, trú tại Khu dân cư S, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương đứng tên đăng ký, anh H1 khẳng định không sử dụng số điện thoại nêu trên, không tham gia vào việc Mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý đối với C4 trong cùng vụ án, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật ở vụ án khác.

- Theo lời khai của Chang A C1 thì Chang A K1, sinh năm 1990 và Chang A C3, sinh năm 1981 cùng trú tại bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu tham gia cùng với C1 trong việc mua 02 bánh Heroine. Căn cứ kết qủa điều tra và đối chất tại phiên tòa xác định ngoài lời khai của Chang A C1, không có chứng cứ khác chứng minh việc K1, C3 tham gia cùng nên không đủ căn cứ xử lý đối với K1, C3 với vai trò đồng phạm.

- Theo lời khai của Chang A C1 thì nguồn gốc 02 bánh Heroine bị cáo mua được của người phụ nữ tên M4 (không rõ nhân thân, lý lịch) thông qua người môi giới tên Pàng D1, trú tại bản Pa Mua, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu. Chang A C1 cũng khai có mua của người phụ nữ tên C5 ở Mường Tè do bị cáo quen tại Bệnh viện Đ (không rõ nhân thân, lý lịch). Kết quả điều tra xác định trên địa bàn bản P, xã H không có người tên Pàng D1 như bị cáo khai báo và không có nhân nhân lai lịch người phụ nữ tên M4, Chứ nên không có căn cứ làm rõ và

xử lý trong cùng vụ án, Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật ở vụ án khác.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX biển kiểm soát 25B1-705.60 là tài sản hợp pháp của chị Chang Thị S2, sinh năm 1987, trú tại bản Can Hồ, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Việc Sùng A P sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội chị S2 không biết, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị can P. Do đó hành vi của chị Chang Thị S2 không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe cho chị S2 trong giai đoạn điều tra nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 40, Điều 47/Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333/Bộ luật tố tụng Hình sự, nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm nộp đối với các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P. Áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chang A C1, Sùng A P; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chang A C1;

1/ Tuyên bố các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2/ Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chang A C1 tử hình. Tổng hợp hình phạt 07 năm tù tại bản án số 46/2023/HS-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu về tội Mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Chang A C1, tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo Chang A C1 phải chấp hành hình phạt tử hình.

Xử phạt bị cáo Chang A M1 tử hình

Xử phạt bị cáo Sùng A P tử hình.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3/Về vật chứng.

Tịch thu tiêu hủy:

Một hộp carton niêm phong lại bằng cách dán kín các mép hộp bằng các tờ giấy niêm phong. Trên các tờ giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Trần Văn V, Vàng A T1, Phan Văn H2, Bùi Thị T2, Sý Văn Ớ, Hảng A, Chang A M1 và điểm chỉ ngón trỏ phải của Chang A. Mặt trên của hộp carton ghi "Mẫu vật còn lại có khối lượng 704,61 gam ký hiệu A1, A2 cùng túi niêm phong vật chứng ban đầu, các lớp nilon, giấy gói vật chứng ban đầu thu giữ của Chang A C1, sinh năm: 1974, trú tại Bản T, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu và Chang A M1, sinh năm 1980, trú tại bản Can Hồ, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu

ngày 22/7/2023". Giấy niêm phong đóng dấu Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Lai Châu.

01 túi đựng áo mưa màu vàng.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:

01 xe mô tô nhãn hiệu Win Detech màu xanh, đen, biển kiểm soát 25B1-631.73. Xe có số khung: RPEXCJ3PEKA323304; số máy: VDEJQ154FMJ-1323304. Xe cũ đã qua sử dụng;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-567.51. Xe có số khung: RLHJA3823GY162421; số máy: JA38E-0350408. Xe cũ đã qua sử dụng;

01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia loại có phím bấm, số sê-ri 1: 357331089893083; số sê-ri 2: 357336085315080. Điện thoại gắn một sim vinaphone, số thuê bao 0855631194. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

01 (một) chiếc điện thoại di động lưng màu xanh nhãn hiệu Vivo loại có màn hình cảm ứng. Điện thoại có số IMEI1: 862310058581992; IMEI2: 862310058581984. Điện thoại có gắn hai sim: một sim vinaphone, số thuê bao 0848.714012 và một sim vinaphone số thuê bao: 0854.427.240. Điện thoại có ốp lưng nhựa đỏ màu xanh xám. Điện thoại đã qua sử dụng.

01 chiếc điện thoại di động IPHONE 6, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen nâu, số seri: 352023071313973. Điện thoại gắn một sim Viettel, số thuê bao: 0869.764767.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 09 giờ 15 phút ngày 06/3/2024 giữa cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh L và Công an tỉnh L).

3/ Án phí

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo**,** người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên tòa án nhân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Chang A, Chang A M1, Sùng A P được quyền gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:
-TANDCC,VKSNDCC tại Hà Nội;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
-Cục THADS tỉnh Lai Châu;
-Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
-Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- Nhà tạm giữ CATP Lai Châu;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
-Lưu.

Nguyễn Thị Hương Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN** **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**